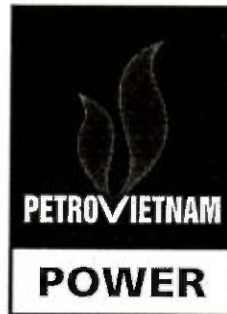


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Thuê đơn vị tư vấn cung cấp dịch vụ quan hệ nhà đầu tư cho PV Power năm 2020

Phát hành ngày: 30 / 9 /2020

Ban hành kèm theo Quyết định: 905 /QĐ-ĐLĐK ngày 30 / 9 /2020

Bên mời thầu: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Bích

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.
2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh (nộp báo giá) cho Gói thầu “Thuê đơn vị tư vấn cung cấp dịch vụ quan hệ nhà đầu tư cho PV Power năm 2020”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của Bản yêu cầu báo giá này.
3. Loại hợp đồng: Hợp đồng hỗn hợp.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
6. Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03a Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư

giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a Chương III;
3. Các tài liệu khác theo yêu cầu của Bản yêu cầu báo giá.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian hiệu lực của báo giá là **20 ngày**, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá (được niêm phong) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ:

Nguyễn Thị Thu Trang – Chuyên viên Ban Pháp chế - Quan hệ cổ đông

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP - Tầng 14 tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN.

Số điện thoại: 024 2221 0288

Fax: 024 2221 0388

Thời điểm nộp không muộn hơn **14 giờ 30 ngày 07/10/2020**. Các báo giá hoặc báo giá sửa đổi hoặc các tài liệu đề nghị sửa đổi báo giá (nếu có) được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

Số lượng hồ sơ chào giá phải nộp: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Bản yêu cầu báo giá.
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.
3. Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán gói thầu được phê duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax, email và được đăng tải trên website www.pvpower.vn.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

A. Phạm vi yêu cầu của gói thầu

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp

Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

YÊU CẦU				
STT	Diễn giải	Thời gian thực hiện (01 năm)	SL	Giá dịch vụ (vnd)
I.	Tư vấn công bố thông tin			Trọn gói
1	Tư vấn hỗ trợ sử dụng các phần mềm công bố thông tin của các sở	Xuyên suốt thời gian thực hiện Hợp đồng		
2	Tư vấn công bố thông tin trên website			
3	Tư vấn các văn bản công bố thông tin và cách thức nộp			
4	Hỗ trợ soạn thảo văn bản, báo cáo công bố thông tin			
5	Tư vấn các trường hợp phải công bố thông tin bất thường			
6	Quản lý công tác CBTT, đưa ra các khuyến nghị, cảnh báo vi phạm			
7	Hỗ trợ đào tạo nhân sự CBTT của doanh nghiệp			
II.	Tư vấn công tác Quan hệ nhà đầu tư			Theo đơn giá
1	Các Báo cáo			
1.1	Báo cáo phân tích POW hàng quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh	Quý 3&4/2020; Quý 1&2/2021	8	
1.2	Truyền tải thông tin phân tích: Đưa báo cáo phân tích và model định giá lên bloomberg, cafef.	Ngay sau khi Báo cáo được Doanh nghiệp phê duyệt	12	
1.3	Thực hiện report nhận định của các CTCK trên thị trường về POW	Định kì ít nhất 1 quý 1 lần	4	

1.4	Báo cáo Chiến lược thị trường và dự báo kinh tế vĩ mô; đánh giá ngành điện, các yếu tố ảnh hưởng đến ngành, vị thế của POW trong ngành.	01 lần/tháng	12	
2	<i>Các bài báo về Doanh nghiệp</i>			
2.1	Tuyển bài tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh quý	Quý 3&4/2020; Quý 1&2/2021	4	
2.2	Tuyển bài tổng hợp cổ phiếu ngành điện và cổ phiếu POW trên thị trường chứng khoán:	1 lần/Quý hoặc phát sinh theo diễn biến thị trường	4	
2.3	2 bài báo về tình hình hoạt động các nhà máy điện	Trong thời gian thực hiện Hợp đồng	2	
2.4	Các bài phát sinh theo nhu cầu truyền tải thông tin chủ động do lãnh đạo POW yêu cầu hoặc khi cần xử lý các sai lệch thông tin trên thị trường.	Xen kẽ vào các thời điểm vùng trũng thông tin trên thị trường	3	
3	<i>Các sự kiện kết nối nhà đầu tư</i>			
3.1	Tổ chức Analyst meeting miền Bắc	Theo dõi thị trường và tổ chức thời điểm phù hợp	1	
3.2	Tổng hợp ý kiến đánh giá, báo cáo phân tích về POW của các công ty chứng khoán và quản lý quỹ về DN		5	
3.3	Tổ chức 1 chương trình Broker Meeting hoặc Thăm quan nhà máy điện	Theo dõi thị trường và tổ chức thời điểm phù hợp	1	
3.4	PV Power tham dự sự kiện do đơn vị tư vấn tổ chức liên quan đến chủ đề năng lượng	Trong thời gian thực hiện Hợp đồng	1	
III.	Tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường			Trộn gói

1	Rà soát Điều lệ công ty, Quy chế quản trị thông tin theo Quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Thông tư 95/2017/TT-BTC và các văn bản pháp luật liên quan			
2	Kế hoạch tổ chức tổ chức ĐHCĐ, lộ trình thực hiện.			
3	Cái tài liệu hồ sơ chốt quyền cổ đông tham dự họp.		1	
4	Nội dung, tài liệu ĐHCĐ			
5	Công tác kiểm tra, kiểm soát thành phần tham dự Đại hội			
6	Quản lý tài liệu Đại hội			
7	Công bố thông tin sau Đại hội trên các phương tiện theo đúng Quy định của Pháp luật.			
IV	Các công việc khác			Theo đơn giá
1	Thực hiện báo cáo giao dịch cổ phiếu POW			
1.1	Báo cáo giao dịch cổ phiếu POW hàng tháng		12	
1.2	Báo cáo giao dịch cổ phiếu POW hàng quý		4	
2	Khảo sát đánh giá của thị trường về hoạt động của doanh nghiệp, hoạt động khác		1	

2. Yêu cầu kỹ thuật

Kinh nghiệm tư vấn các hoạt động IR đối với các công ty niêm yết trong vòng 3 năm trở lại đây.

Kinh nghiệm thực hiện các hoạt động kết nối nhà đầu tư cho các Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước, doanh nghiệp niêm yết.

**) Yêu cầu phải kèm theo Bản sao y công chứng Đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp, và hồ sơ năng lực có xác nhận của đơn vị.*

3. Yêu cầu về nhân sự:

- Năng lực nhà thầu: Đội ngũ nhân sự thực hiện dịch vụ tư vấn hoạt động IR có

ít nhất 6 người, và có kinh nghiệm thực hiện báo cáo phân tích, tư vấn tài chính, marketing báo chí quảng bá hình ảnh doanh nghiệp

**) Yêu cầu phải kèm theo lý lịch có xác nhận của đơn vị*

1. Phạm vi cung cấp dịch vụ

Chi tiết phạm vi cung cấp như Yêu cầu nêu tại Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp.

2. Thời gian và địa điểm thực hiện công việc:

2.1. Thời gian thực hiện hợp đồng: 01 năm kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

2.2. Địa điểm: Hà Nội, Hồ Chí Minh hoặc các địa điểm có nhà máy điện của PV Power hoạt động

3. Yêu cầu về kỹ thuật

Chi tiết yêu cầu về kỹ thuật nêu tại Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp.

4. Yêu cầu về tài chính, thương mại

Trong biểu giá, nhà thầu phải phân tích các nội dung cấu thành của giá chào theo các yêu cầu sau: giá chào đã bao gồm giá trị dịch vụ, thuế GTGT, các loại thuế và lệ phí khác, bảo hiểm, các chi phí cho dịch vụ kỹ thuật kèm theo để thực hiện gói thầu.

Phương thức và điều kiện thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản bằng đồng Việt Nam.

B Tiêu chuẩn đánh giá

STT	Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
I	Về phạm vi công việc.		
1	Phạm vi công việc	Chào đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Đạt
		Không chào đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Không đạt
II	Yêu cầu kỹ thuật		
1	Các yêu cầu kỹ thuật.	Đáp ứng hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật trong Mục 2, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
		Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong Mục 2, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Không đạt
III	Yêu cầu về nhân sự		
1	Yêu cầu về nhân sự	Đáp ứng hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu về nhân sự trong Mục 3, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu về nhân sự trong Mục 3, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Không đạt
IV	Thời gian và địa điểm thực hiện hợp đồng		
1	Thời gian thực hiện hợp đồng	01 năm kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực	Đạt
		< 01 năm kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực	Không đạt
2	Địa điểm thực hiện:	Đáp ứng các yêu cầu về địa điểm thực hiện	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu về địa điểm thực hiện	Không đạt

Bản yêu cầu báo giá được đánh giá là đáp ứng yêu cầu khi tất cả các tiêu chuẩn đều được đánh giá là đạt

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1		(M)
2		(I)
Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào hàng)</i>		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

Số: /

Căn cứ Bộ luật Dân sự đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 44 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hà Nội, ngày tháng năm 2020, Hợp đồng này được lập tại Hà Nội, bởi và giữa (“các Bên”):

BÊN A: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Đại diện là:

Chức vụ:

Điện thoại: 84 24 2221 0288 Fax: 84 24 2221 0388

Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Mã số thuế: 010 227 6173

BÊN B:

Đại diện là:

Chức vụ:

Điện thoại: . Fax: .

Địa chỉ: .

Tài khoản ngân hàng: .

Tại: .

Mã số thuế:

Điều 1: Nội dung dịch vụ

Bên B là Công ty có tư cách pháp nhân, có chức năng thực hiện dịch vụ tư vấn theo quy định của pháp luật. Bên B có kinh nghiệm và khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn quan hệ nhà đầu tư (IR), truyền thông sự kiện tạo hình ảnh cho doanh nghiệp, và tư vấn xây dựng hình ảnh cổ phiếu POW cho Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

Điều 2: Phạm vi công việc

Bên A đồng ý thuê, Bên B đồng ý thực hiện tư vấn dịch vụ quan hệ nhà đầu tư (IR) bao gồm cụ thể các phạm vi công việc :

STT	Diễn giải	Thời gian thực hiện (01 năm)	SL	Giá dịch vụ (vnd)
I.	Tư vấn công bố thông tin			Trọn gói
1	Tư vấn hỗ trợ sử dụng các phần mềm công bố thông tin của các sở	Xuyên suốt thời gian thực hiện Hợp đồng		
2	Tư vấn công bố thông tin trên website			
3	Tư vấn các văn bản công bố thông tin và cách thức nộp			
4	Hỗ trợ soạn thảo văn bản, báo cáo công bố thông tin			
5	Tư vấn các trường hợp phải công bố thông tin bất thường			
6	Quản lý công tác CBTT, đưa ra các khuyến nghị, cảnh báo vi phạm			
7	Hỗ trợ đào tạo nhân sự CBTT của doanh nghiệp			
II.	Tư vấn công tác Quan hệ nhà đầu tư			Theo đơn giá
1	Các Báo cáo			
1.1	Báo cáo phân tích POW hàng quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh	Quý 3&4/2020; Quý 1&2/2021	8	
1.2	Truyền tải thông tin phân tích: Đưa báo cáo phân tích và model định giá lên bloomberg, cafef.	Ngay sau khi Báo cáo được Doanh nghiệp phê duyệt	12	
1.3	Thực hiện report nhận định của các CTCK trên thị trường về POW	Định kì ít nhất 1 quý 1 lần	4	

1.4	Báo cáo Chiến lược thị trường và dự báo kinh tế vĩ mô; đánh giá ngành điện, các yếu tố ảnh hưởng đến ngành, vị thế của POW trong ngành.	01 lần/tháng	12	
2	<i>Các bài báo về Doanh nghiệp</i>			
2.1	Tuyển bài tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh quý	Quý 3&4/2020; Quý 1&2/2021	4	
2.2	Tuyển bài tổng hợp cổ phiếu ngành điện và cổ phiếu POW trên thị trường chứng khoán:	1 lần/Quý hoặc phát sinh theo diễn biến thị trường	4	
2.3	2 bài báo về tình hình hoạt động các nhà máy điện	Trong thời gian thực hiện Hợp đồng	2	
2.4	Các bài phát sinh theo nhu cầu truyền tải thông tin chủ động do lãnh đạo POW yêu cầu hoặc khi cần xử lý các sai lệch thông tin trên thị trường.	Xen kẽ vào các thời điểm vùng trúng thông tin trên thị trường	3	
3	<i>Các sự kiện kết nối nhà đầu tư</i>			
3.1	Tổ chức Analyst meeting miền Bắc	Theo dõi thị trường và tổ chức thời điểm phù hợp	1	
3.2	Tổng hợp ý kiến đánh giá, báo cáo phân tích về POW của các công ty chứng khoán và quản lý quỹ về DN		5	
3.3	Tổ chức 1 chương trình Broker Meeting hoặc Thăm quan nhà máy điện	Theo dõi thị trường và tổ chức thời điểm phù hợp	1	
3.4	PV Power tham dự sự kiện do đơn vị tư vấn tổ chức liên quan đến chủ đề năng lượng	Trong thời gian thực hiện Hợp đồng	1	
III.	<i>Tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường</i>			Trọn gói
1	Rà soát Điều lệ công ty, Quy chế quản trị thông tin theo Quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Thông tư 95/2017/TT-BTC và các văn bản pháp luật liên quan		1	

2	Kế hoạch tổ chức tổ chức ĐHCĐ, lộ trình thực hiện.			
3	Cái tài liệu hồ sơ chốt quyền cổ đông tham dự họp.			
4	Nội dung, tài liệu ĐHCĐ			
5	Công tác kiểm tra, kiểm soát thành phần tham dự Đại hội			
6	Quản lý tài liệu Đại hội			
7	Công bố thông tin sau Đại hội trên các phương tiện theo đúng Quy định của Pháp luật.			
IV	Các công việc khác			Theo đơn giá
1	Thực hiện báo cáo giao dịch cổ phiếu POW			
1.1	Báo cáo giao dịch cổ phiếu POW hàng tháng		12	
1.2	Báo cáo giao dịch cổ phiếu POW hàng quý		4	
2	Khảo sát đánh giá của thị trường về hoạt động của doanh nghiệp, hoạt động khác		1	

ĐIỀU 2: Thời gian và Phương thức thanh toán

2.1 Thời gian thực hiện hợp đồng: 1 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2.2 Phương thức thanh toán

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B làm 3 đợt với tiến độ cụ thể như sau

- **Đợt 1:** Tạm ứng 30% Tổng giá trị Hợp đồng trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực

Hồ sơ thanh toán gồm:

- ✓ Đề nghị tạm ứng
- ✓ Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng vô điều kiện, không huỷ ngang được phát hành bởi một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt nam, được bên A chấp thuận. Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng có giá trị bằng 30% tổng giá trị Hợp đồng và có hiệu lực kể từ ngày của Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng cho đến hết Đợt 2 khi Bên B hoàn thành các nghĩa vụ công việc theo Hợp đồng này và sau khi Biên bản nghiệm thu Đợt 2 được ký kết bởi hai bên.

- **Đợt 2:** Bên A thanh toán cho bên B 30% Tổng giá trị Hợp đồng trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thiện nghiệm thu nội dung công việc Đợt 2

Hồ sơ thanh toán gồm:

- ✓ Đề nghị thanh toán
- ✓ Hoá đơn GTGT cho Tổng giá trị tạm ứng Đợt 1 và thanh toán đợt 2
- ✓ Biên bản nghiệm thu công việc Đợt 2

Các sản phẩm nghiệm thu Đợt 2 cụ thể bao gồm:

- ✓ Báo cáo phân tích cổ phiếu POW cập nhật Quý 3 và Quý 4/2020 (Tiếng Việt và Tiếng Anh)
- ✓ Báo cáo thống kê report nhận định của các CTCK trên TTCK về cổ phiếu POW Quý 3 và Quý 4/2020
- ✓ Báo cáo Chiến lược thị trường và dự báo kinh tế vĩ mô từ tháng 9 đến tháng 12/2020; đánh giá ngành điện, các yếu tố ảnh hưởng đến ngành, vị thế của POW trong ngành
- ✓ 2 bài báo tổng kết hoạt động kinh doanh Quý của PV POWER
- ✓ 2 bài báo tổng hợp cổ phiếu ngành điện và cổ phiếu POW trên thị trường chứng khoán
- ✓ 1 bài báo về tình hình hoạt động nhà máy điện của PV Power
- ✓ Thông cáo Nhà đầu tư hàng tháng từ tháng 9 đến tháng 12/2020 (Tiếng Anh & Tiếng Việt).
- ✓ Tư vấn nội dung Quy trình tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên/bất thường

- **Đợt 3:** Bên A thanh toán cho bên B phí dịch vụ còn lại của Hợp đồng trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thiện nghiệm thu toàn bộ hạng mục công việc Hợp đồng

Hồ sơ thanh toán gồm

- ✓ Đề nghị thanh toán
- ✓ Hoá đơn GTGT cho Tổng giá trị tạm ứng Đợt 1 và thanh toán đợt 2
- ✓ Biên bản nghiệm thu Hợp đồng
- ✓ Biên bản thanh lý Hợp đồng

Các sản phẩm nghiệm thu còn lại cụ thể bao gồm:

- ✓ Báo cáo phân tích cổ phiếu POW cập nhật Quý 1 và Quý 2/2021 (Tiếng Việt và Tiếng Anh)

- ✓ Truyền tải Báo cáo Phân tích POW lên CafeF, Bloomberg
- ✓ Báo cáo thống kê report nhận định của các CTCK trên TTCK về cổ phiếu POW Quý 1 và Quý 2/2021
- ✓ Báo cáo Chiến lược thị trường và dự báo kinh tế vĩ mô từ tháng 1 đến tháng 9/2021; đánh giá ngành điện, các yếu tố ảnh hưởng đến ngành, vị thế của POW trong ngành
- ✓ 2 bài báo tổng kết hoạt động kinh doanh Quý của PV POWER
- ✓ 2 bài báo tổng hợp cổ phiếu ngành điện và cổ phiếu POW trên thị trường chứng khoán
- ✓ 1 bài báo về tình hình hoạt động nhà máy điện của PV Power
- ✓ Thông cáo Nhà đầu tư hàng tháng từ tháng 1 đến tháng 9/2021 (Tiếng Anh & Tiếng Việt)
- ✓ Tổ chức Analyst meeting miền Bắc, tổng hợp ý kiến đánh giá, báo cáo phân tích về POW của các công ty chứng khoán và quản lý quỹ về DN
- ✓ Tổ chức Broker Meeting hoặc kết hợp thăm quan Nhà máy điện của PV Power.
- ✓ Kết nối PV Power tham dự các chuỗi sự kiện do đơn vị tư vấn tổ chức liên quan đến chủ đề năng lượng
- ✓ Khảo sát đánh giá của thị trường về hoạt động của doanh nghiệp

Điều 3: Hiệu lực Hợp đồng

3.1 Hợp đồng có hiệu lực 1 năm kể từ ngày ký.

3.2 Hợp đồng này hết hiệu lực khi Các bên hoàn thành nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi bên theo Hợp đồng và sau khi Biên bản thanh lý Hợp đồng được cấp có thẩm quyền các Bên ký kết.

3.3 Trường hợp do các yếu tố bất khả kháng, các công việc trong phạm vi hợp đồng Bên B chưa thể thực hiện trước thời điểm hết hiệu lực của Hợp đồng, Các bên sẽ ký kết Phụ lục sửa đổi, bổ sung các phần việc thay thế để đảm bảo giá trị Hợp đồng.

Điều 4: Quyền và trách nhiệm của các Bên

4.1 Quyền và trách nhiệm của Bên A

a. Quyền của Bên A

- Yêu cầu Bên B thực hiện đầy đủ phạm vi công việc theo phạm vi trong Hợp đồng

- Yêu cầu Bên B hỗ trợ và thực hiện các báo cáo, bài viết, các công việc hỗ trợ mà bên A mong muốn;
- Nhận được dịch vụ tốt nhất và đầy đủ nhất do bên B cung cấp;
- Quản lý và giám sát các hoạt động do bên B cung cấp và thực hiện.

b. Trách nhiệm của bên A

- Cung cấp đầy đủ và chính xác cho bên B các thông tin về hoạt động, thời gian thực hiện công việc, tài liệu và hình ảnh liên quan đến công ty để bên B thực hiện công việc.
- Thanh toán cho bên B đầy đủ giá trị, đúng hạn theo quy định

4.2 Quyền và trách nhiệm của Bên B

a. Quyền của Bên B

- Được nhận phí dịch vụ thực hiện công việc;
- Được Bên A cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết và thực hiện các công việc.

b. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung công việc cho bên A như quy định tại hợp đồng này;
- Cung cấp cho bên A bộ chứng từ thanh toán như quy định tại Hợp đồng.

Điều 5: Phạt vi phạm và Bồi thường thiệt hại

Nếu một trong hai bên vi phạm các điều khoản quy định trong hợp đồng này sẽ phải chịu mức phạt là 08% của phần giá trị hợp đồng bị vi phạm, và phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại cho bên còn lại.

Điều 6: Chấm dứt Hợp đồng

Trong trường hợp bên B vi phạm các quy định trong hợp đồng, bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. Bên B phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 4 hợp đồng này.

Điều 7 : Bất khả kháng

Các Bên được miễn thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này nếu xảy ra các trường hợp bất khả kháng có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tới việc thực hiện Hợp đồng bao gồm sự cấm đoán hay lệnh của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến giao dịch của các bên, hoặc sự thay đổi luật làm ảnh hưởng đến giao dịch của các bên mà các bên không thể tiên liệu trước; bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, thiên tai, dịch họa, bệnh dịch, hỏa hoạn, lụt lội, động đất, bão hoặc các hiểm họa thiên nhiên khác.

Bên không thể thực hiện nghĩa vụ phải thông báo cho bên kia bằng văn bản (bằng cách gửi thư thông báo, điện tín, v.v..) về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng, về thời hạn dự kiến kéo dài và việc kết thúc tình huống bất khả kháng trong vòng 3 (ba) ngày. Nếu không thông báo, hoặc thông báo chậm hơn quy định (3 ngày), bên thông báo phải bồi thường cho bên kia các tổn thất xảy ra do không thông báo, hoặc thông báo không kịp thời.

Bên vi phạm dẫn các tình huống bất khả kháng làm cơ sở để miễn trừ trách nhiệm đối với việc vi phạm nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này phải cung cấp bằng chứng cho thấy sự xuất hiện của các tình huống bất khả kháng đó, bao gồm bất kỳ bằng chứng nào xác nhận 1 cách rõ ràng sự xuất hiện của các tình huống bất khả kháng đó (thông báo truyền thông, truyền hình và radio, hình ảnh, giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền, v v...).

Ngay sau khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng, các bên có liên quan đến Hợp đồng phải cùng nhau thảo luận để quyết định tiếp tục duy trì việc thực hiện hay chấm dứt Hợp đồng.

Điều 7: Điều khoản chung

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các quyền lợi và trách nhiệm của mình như đã nêu trên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, mọi bất đồng và tranh chấp được các bên giải quyết bằng thương lượng trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhau. Trường hợp thương lượng không đạt kết quả thì vụ việc được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết, luật điều chỉnh hợp đồng là luật Việt Nam. Mọi chi phí liên quan do Tòa quyết định.

Các Bên phải thông báo cho nhau về những thay đổi thông tin chính thức (Tài khoản ngân hàng, địa chỉ Trụ sở ...) trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có sự thay đổi.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 06 (sáu) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 (bốn) bản, bên B giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

Đại diện Bên B

Đại diện Bên A